

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN 10

Đề 2

I. Phần 1. Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1: Tính: $87 \times 4 - 37 = \dots\dots$

- A. 310 B. 311 C. 312 D. 314

Câu 2: Tìm một số biết rằng gấp số đó lên 3 lần rồi bớt đi 35 đơn vị thì được 265.

- A. 100 B. 200 C. 250 D. 300

Câu 3: Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

$$4\text{hm } 8\text{m} = \dots\dots \text{ m}$$

- A. 48 B. 408 C. 480 D. 4800

Câu 4: Năm nay bố 35 tuổi, tuổi con bằng $\frac{1}{5}$ tuổi bố. Hỏi năm nay con bao nhiêu tuổi?

- A. 5 B. 7 C. 9 D. 11

Câu 5: $57 : x = 8$ (dư 1). Giá trị của x là:

- A. 5 B. 6 C. 7 D. 8

Câu 6: Tính: $6\text{m} + 78\text{dm} = \dots\dots \text{ dm}$

- A. 678dm B. 6078dm C. 138dm D. 768dm

Câu 7: Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

$$2 ; 4 ; 6 ; \dots ; 10.$$

- A. 7 B. 8 C. 9 D. 10

Câu 8: Anh có 25 cái kẹo, em có ít hơn anh 8 cái kẹo. Hỏi cả hai anh em có bao nhiêu cái kẹo?

- A. 40 B. 41 C. 42 D. 43

II. Phần 2. Giải các bài toán sau:

Bài 1: Tính:

a) $27 \times 8 - 45$

=

=

c) $45 : 9 + 87$

=

=

b) $42 : 7 \times 4$

=

=

d) $5 \times 6 + 77$

=

=

Bài 2: Tìm x :

$$x \times 7 + 30 = 65$$

.....

.....

.....

.....

$$x : 6 - 15 = 37$$

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Một cửa hàng buổi sáng bán được 35kg gạo, buổi chiều bán được số gạo gấp đôi buổi sáng. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Đáp số:.....

Lời giải chi tiết

I. Phần 1. Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng.**Câu 1:****Phương pháp giải:**

Thực hiện phép tính nhân trước, phép tính trừ sau.

Cách giải:

$$\begin{aligned} & 87 \times 4 - 37 \\ & = 348 - 37 \\ & = 311 \end{aligned}$$

⇒ **Đáp án cần chọn là B.**

Câu 2:**Phương pháp giải:**

- Gọi số cần tìm là x .

- Lập phép tính: $x \times 3 - 35 = 265$

- Tìm x

Cách giải:

Gọi số cần tìm là x

Theo bài ra ta có:

$$\begin{aligned} x \times 3 - 35 &= 265 \\ x \times 3 &= 265 + 35 \\ x \times 3 &= 300 \\ x &= 300 : 3 \\ x &= 100 \end{aligned}$$

⇒ **Đáp án cần chọn là A.**

Câu 3:**Phương pháp giải:**

Dựa vào bảng đơn vị đo độ dài : $1\text{hm} = 100\text{m}$

Cách giải:

$1\text{hm} = 100\text{m}$ nên $4\text{hm} = 400\text{m}$.

$4\text{hm} 8\text{m} = 400\text{m} + 8\text{m} = 408\text{m}$

⇒ **Đáp án cần chọn là B.**

Câu 4:

Phương pháp giải:

- Dạng toán : Tìm một trong các phần bằng nhau của một số.
- Tuổi của con = tuổi của bố : 5

Cách giải:

Bài giải

Số tuổi năm nay của con là:

$$35 : 5 = 7 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 7 tuổi.

⇒ **Đáp án cần chọn là B.**

Câu 5:**Phương pháp giải:**

Muốn tìm x , ta lấy số bị chia trừ cho số dư rồi chia cho thương.

Cách giải:

$$57 : x = 8 \text{ (dư 1)}$$

$$x = (57 - 1) : 8$$

$$x = 56 : 8$$

$$x = 7$$

⇒ **Đáp án cần chọn là C.**

Câu 6:**Phương pháp giải:**

Dựa vào bảng đơn vị đo độ dài.

$$1\text{m} = 10\text{dm}$$

Cách giải:

Dựa vào bảng đơn vị đo độ dài.

$$6\text{m} = 60\text{dm}$$

$$6\text{m} + 78\text{dm} = 60\text{dm} + 78\text{dm} = 138\text{dm}$$

⇒ **Đáp án cần chọn là C.**

Câu 7:**Phương pháp giải:**

- Tìm khoảng cách giữa các số.
- Tìm số điền vào chỗ chấm.

Cách giải:

$$4 - 2 = 2 ; \quad 6 - 4 = 2$$

Vậy khoảng cách giữa các số là 2 đơn vị.

Số cần điền vào chỗ chấm là: $10 - 2 = 8$.

⇒ **Đáp án cần chọn là B.**

Câu 8:

Phương pháp giải:

- Tìm số kẹo của em.
- Tìm số kẹo của hai anh em.

Cách giải:

Bài giải

Số kẹo của em là:

$$25 - 8 = 17 \text{ (cái)}$$

Số kẹo của hai anh em là:

$$25 + 17 = 42 \text{ (cái)}$$

Đáp số: 42 cái kẹo.

⇒ **Đáp án cần chọn là C.**

II. Phần 2. Giải các bài toán sau:

Bài 1:

Phương pháp giải:

- Biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân thì thực hiện các phép tính nhân trước; phép cộng, phép trừ thực hiện sau.
- Biểu thức chỉ có phép nhân và phép chia thì thực hiện từ trái qua phải.

Cách giải:

$$\text{a) } 27 \times 8 - 45$$

$$= 216 - 45$$

$$= 171$$

$$\text{b) } 42 : 7 \times 4$$

$$= 6 \times 4$$

$$= 24$$

$$c) 45 : 9 + 87$$

$$= 5 + 87$$

$$= 92$$

$$d) 5 \times 6 + 77$$

$$= 30 + 77$$

$$= 107$$

Bài 2:**Phương pháp giải:**

Áp dụng các quy tắc:

- Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.
- Muốn tìm thừa số ta lấy tích chia cho thừa số đã biết.
- Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.

Cách giải:

$$x \times 7 + 30 = 65$$

$$x \times 7 = 65 - 30$$

$$x \times 7 = 35$$

$$x = 35 : 7$$

$$x = 5$$

$$x : 6 - 15 = 37$$

$$x : 6 = 37 + 15$$

$$x : 6 = 52$$

$$x = 52 \times 6$$

$$x = 312$$

Bài 3:**Phương pháp giải:**

- Số gạo buổi chiều = số gạo buổi sáng \times 2.
- Số gạo cả hai buổi bán được = số gạo buổi sáng + số gạo buổi chiều.

Cách giải:**Bài giải**

Buổi chiều bán được số ki-lô-gam gạo là:

$$35 \times 2 = 70 \text{ (kg)}$$

Cả hai buổi cửa hàng bán được số ki-lô-gam gạo là:

$$35 + 70 = 105 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 105kg gạo.